

Số: ...*26*.../TB-THADS

Sóc Trăng, ngày *26*... tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án

Căn cứ khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 06/2021/KDTM-PT ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 795, 796/QĐ-CCTHADS cùng ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 05/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú;

Căn cứ Quyết định rút hồ sơ thi hành án số 05, 06/QĐ-CCTHADS cùng ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án được ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự,

Do đương sự không thỏa thuận lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản nên Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án đối với các tài sản đã kê biên trong vụ Công ty TNHH MTV Ngọc Thái, địa chỉ: ấp Ngãi Hội 2, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, như sau:

I. Tên, địa chỉ của người có tài sản thẩm định giá:

- Họ và tên: Trần Vũ Nguyên, chức vụ: Chấp hành viên - Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng.

- Địa chỉ: Đường Võ Nguyên Giáp, khóm 5, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

II. Thông tin về tài sản thẩm định giá:

1. Hệ thống máy móc, thiết bị:



1.1. Dây kệ thép chứa hàng: số lượng 51 bộ (mỗi bộ 04 tầng.)

Vật liệu thép không rỉ, chất lượng còn lại 65%.

1.2. Băng chuyền phẳng IQF: số lượng 03 bộ.

- Kích thước hầm đông 16.000 x 2.800 x 3.000 (mm);

- Kích thước giàn lạnh 4.400 x 1.200 x 600 (mm);

Chất lượng còn lại 65%.

1.3. Tủ cấp đông 1.000kg/mẻ: số lượng 02 cái.

- Kích thước vỏ tủ đông 3.900 x 1.500 x 1.750 (mm);

- Khung tủ làm bằng sắt U, trong ngoài bằng Inox

Chất lượng còn lại 65%.

1.4. Máy đá vẩy: số lượng 04 cái.

Công suất 15 tấn/ngày, do Đài Loan sản xuất, chất lượng còn lại 65%.

1.5. Hệ thống lạnh nhà máy cá: số lượng 01 bộ.

- Máy nén lạnh, số lượng 08 cái. Trong đó:

+ Model TSMC 116E: 06 cái;

+ Model SAF 128HF: 01 cái;

+ Model TSMC 108E: 01 cái.

- Thiết bị ngưng tụ: 05 cái, Model VXC-265.

- Thiết bị tách khí không ngưng tụ động.

- Bơm dịch 04 cái.

- Các thiết bị bình áp lực.

- Hệ thống nước giải nhiệt cho dầu.

- Các máy nén và xả băng.

- Bơm nước giải nhiệt 02 cái, công suất 7,5KW.

- Bơm nước xả băng 04 cái, công suất 7,5KW.

- Van và các thiết bị điều khiển 01 bộ.

- Tủ điện điều khiển trung tâm cho toàn bộ hệ thống.

- Vật liệu điện và phụ kiện.

- Vật liệu đường ống.

- Cách nhiệt hệ thống.

- Ga và dầu lạnh.

- Phụ kiện lắp đặt.
- Các thiết bị phụ tải của hệ thống.

Chất lượng còn lại 65%.

1.6. Hệ thống bình bầu: số lượng 01 bộ.

- Bình thấp áp 44⁰C, kích thước 1.500 x 2.500 (mm);
- Bình thấp áp 33⁰C, kích thước 1.500 x 2.500 (mm);
- Bình trung gian 44⁰C, kích thước 1.500 x 2.500 (mm);
- Bình trung gian 33⁰C, kích thước 1.067 x 2.000 (mm);
- Bình surge drum, kích thước 1.067 x 2.000 (mm);
- Bình chứa cao áp, kích thước 1.250 x 2.500 (mm);
- Bình oil pot, kích thước 273 x 380 (mm);

Chất lượng còn lại 65%.

1.7. Tủ điện: 01 bộ.

- Aptomat;
- Contactor;
- Role nhiệt;
- Đồng hồ A + biến dòng;
- Role kiếng;
- Công tắc đồng hồ 220 - 240V.

Chất lượng còn lại 65%.

1.8. Tủ tái đông: 01 cái.

- Motor 3HP;
- Cánh quạt nhôm;
- Contactor 3P 150A – LCID 150M7;
- Thép không rỉ.

Chất lượng còn lại 65%.

2. Phần nhà xưởng và công trình trên đất (không bao gồm quyền sử dụng đất).

2.1. Nhà xưởng:

- Khu băng chuyền, kho lạnh, hành lang đệm và khu xuất hàng, có diện tích: **1.941,93 m²**. Kết cấu: Khung cột, sàn bê tông cốt thép, tường xây gạch 10 cm,



tường ốp gạch men, nền lát gạch men + bê tông, vì kèo bê tông cốt thép + xà gỗ, mái tole, cửa đi sắt kéo + cửa nhôm kính.

- Khu tiếp nhận và bảo quản nguyên liệu, khu sơ chế, khu chế biến, khu để bao bì, khu cơ điện và tầng 01, tầng 02 của nhà xưởng, có diện tích **4.800,13m²**.
Kết cấu: Khung cột, sàn bê tông cốt thép, tường xây gạch 10 cm, tường ốp gạch men, nền lát gạch men + bê tông, vì kèo bê tông cốt thép + xà gỗ, mái tole, cửa đi sắt kéo + cửa nhôm kính.

Chất lượng còn lại 70%.

2.2. Công trình trên đất:

+ Nhà ăn (diện tích 408,1m²), kết cấu khung cột bê tông cốt thép, tường xây gạch dày 10cm, tường ốp gạch men, nền lát gạch Ceramic, trần thạch cao vì kèo bê tông cốt thép + xà gỗ, mái tonel, cửa đi nhôm kính. Chất lượng còn lại 70%.

+ Nhà nghỉ mát (diện tích 49,79m²), kết cấu khung cột bê tông cốt thép, nền lát gạch Ceramic, vì kèo bê tông cốt thép + xà gỗ, mái ngói. Chất lượng còn lại 70%.

+ Nhà kho phụ (diện tích 86,35m²), kết cấu khung cột bê tông cốt thép, tường xây gạch dày 10cm, xà gỗ, mái tole. Chất lượng còn lại 60%.

+ Nhà xe (diện tích 38,5m²), kết cấu khung cột sắt, nền bê tông, đỡ mái bằng sắt, mái tole. Chất lượng còn lại 60%.

+ Nhà bảo vệ (diện tích 04 m²), kết cấu khung cột, vách bằng nhôm, nền lát gạch men, mái tole. Chất lượng còn lại 60%.

+ Hồ xử lý nước thải (diện tích 632,1m²), kết cấu đà giằng, đà kiềng và mặt đáy hồ bằng bê tông cốt thép, thành hồ xây gạch dày 20cm. Chất lượng còn lại 60%.

+ Hồ nước và hồ lắng (diện tích 235, 32m²), kết cấu đà giằng, đà kiềng và mặt đáy hồ bằng bê tông cốt thép. Chất lượng còn lại 60%.

+ Hàng rào (diện tích 515,96m²), kết cấu trụ đá, cột bằng bê tông cốt thép, tường xây gạch dày 10cm. Chất lượng còn lại 60%.

+ Sân xi măng (diện tích 715,32m²), kết cấu lớp cát nền đầm chặt, dưới lót vỉ sắt, lớp trên cùng đổ bê tông. Chất lượng còn lại 60%.

+ Sân gạch, vỉa hè (diện tích 224,17m²), kết cấu lớp cát nền đầm chặt, bên trên lát gạch vỉa hè. Chất lượng còn lại 70%.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia:

- Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá;

- Hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình; quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...).

Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc giấy tờ sao y bản chính do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Cục Thi hành án dân sự không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia thẩm định giá:

- Thời gian nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính, từ ngày 29/12/2022 đến ngày 03/01/2023.

- Hồ sơ nộp trực tiếp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: Đường Võ Nguyên Giáp, khóm 5, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có ký nhận của Bộ phận một cửa trong thời gian nêu trên).

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng thông báo đến các tổ chức thẩm định giá biết và đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Trụ sở Cục THADS (để niêm yết);
- Cổng thông tin điện tử của Cục THADS;
- Cổng thông tin điện tử Tổng cục THADS;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Trần Vũ Nguyên
Trần Vũ Nguyên